

Nhân đức bài viết về tiểu sử và sự nghiệp hoằng pháp của Tôn Giáo Ca Chiên Diên (Maha Katyayana) mô tả trong mẩu chuyện của Đạo Phật nói rằng là “ **bīn lu n đ nh t** ” đăng trên trang mạng Hoằng Pháp Hà Nội tôi không nén được xúc động và không thể không bày tỏ lòng tôn kính tới đức thầy vĩ đại, một đấng vĩ đại đã đi đúng mạch sống của Phật Giáo, đi đúng giáo lý của Đạo Phật và xứng đáng đi đến đỉnh cao của Phật pháp hiện đại. Bằng lý luận đanh thép, bằng chứng nghiệm thân, Tôn Giáo Ca Chiên Diên đã dùng ánh sáng trí tuệ chiếu rọi vào tâm cùng của sự vật, những khúc mắc của chuyển đổi, cái nguỵ năng khổ đau của nhân thế, đâu là thánh thiện, đâu là bất nhân, đâu là đấng giải thoát rốt ráo và đâu là con đường phật theo. Và những đức thầy đó đã thuyết pháp và chuyển hóa lòng người.



Trên đây qua giáo lý của Đạo Phật chúng ta hiểu rằng Đạo Phật là đạo xây dựng trên nền tảng trí tuệ, tức dùng sự giác ngộ, hiểu biết và sự cảm nhận của lý trí để giải quyết vấn đề tâm linh của con người cùng những vấn đề của xã hội mà không dựa vào Thần Linh. Đây là sự kiên trì lòng và chơn đời vì khi đó Bà La Môn Giáo đang thịnh trị mà Brahma (Thần Đạo) là đấng tối cao duy nhất để giải quyết mọi vấn đề. Trong quá trình tu học 49 ngày cuối cùng, Đạo Phật không dựa vào thần quyền, không cầu nguyện van vái. Mà Ngài đã trải qua những chứng nghiệm chuyển hóa nội tâm “ *chứng đắc quả Túc Mệnh Thông tức thị y rốt t c kho ng đ i quá kh c a mình trong tam giới. Đ n n a đ em Ngài chứng đắc quả Thiên Nhân Minh, thị y đ c b n th c a vũ trụ và nguyên nhân c u t o c a nó. Đ n canh t Ngài chứng đắc quả Lưu T n Minh, rõ biệt ngu n g c c a kh đau và ph ng pháp đ i t tr đau kh đ g i thoát kh i sinh t , luân h i* .” (1) Và cuối cùng Ngài vẫn còn phật chiếu sáng và những náu kéo ghê gớm của Ái - Dục vẫn gắn chặt với kiếp người, bị hiểu qua cuộc chiếu sáng và Ma Vương.

Trong suốt 45 năm hành đạo, thu nhận, dạy dỗ đệ tử, Đức Phật chưa nói về những gì Ngài trải qua và chứng đắc, không thêm, không bớt và không gì thêm cho mình bất cứ điều gì. Giáo pháp của Ngài là một kho tàng tuệ tuệ giác nhân bản, lý luận phong phú, dùng ngôn ngữ, dùng toán học, khúc triết, có điển chương, có so sánh để khai mở trí tuệ. Ngoài danh hiệu “Đấng Tối Thượng”, Đức Phật còn là một triết gia, một nhà giáo dục, một tâm lý gia vĩ đại mà xưa nay không ai có thể tâm lý của con người.

Từ những điểm mù thế gian và hiểu lầm nói trên, qua cuộc đời những người bạn thế gian của Đức Phật, qua công hạnh và việc hoằng pháp của các đệ tử của Ngài, chúng ta có thể rút ra những điểm mù của Phật Giáo như sau:

a) Đạo Phật không dựa vào Thiên Linh, phép mầu nhiệm để xây dựng nền tảng giáo lý của mình. Đạo Phật trước hết dựa trên nhân tâm, lấy con người làm gốc, lấy sự cứu khổ của con người - tức là cứu khổ - tức là trí tuệ của con người - để giáo dục quy tụ những người đi tìm cứu khổ của con người. Hạnh phúc do con người kiến tạo. Khổ đau do con người tự gây ra cho nhau và cho chính mình. Khi dùng trí tuệ làm nền tảng thì ai cũng như ai, mọi người đều bình đẳng vì ai cũng đều có trí tuệ, ai cũng có Phật tánh. Khi dùng Thiên Linh làm nền tảng thì con người trở thành tôi tớ cho Thiên Linh. Thế gian lập trung gian với Thiên Linh sẽ trở thành Thánh và có quy định sinh sát, có quy định quy tụ để hình thành một thế giới của con người bởi vì chỉ có thế gian lập trung gian này mới có khả năng tiếp cận hoàn toàn để đi đến chân chính của Thiên Linh mà thôi.

Trước khi gặp Phật, nhà sư thông thái đức bi từ mà Tôn Giáo Ca Chiên Diên đã có thể đức đức tâm bia đá viết bằng chữ do vua của Thành Ba La Nại đảo đức mà người đi cho rằng đó là văn tự của Đấng Phạm Thiên (Thần thánh). Dù đức đức của những Tôn Giáo không sao tìm ra lời gì để đáp. Tâm bia viết như sau:

*Vua của các vua vua là ai?*

*Thánh của các bậc thánh là ai?*

*Thế nào là người ngu?*

*Thế nào là ngộ trí?*

*Làm sao xa lìa đức dục bần?*

*Làm sao chớ ngढ़ đố c nết bần?*

*Ai chìm đắm trong bần sinh tử ?*

*Ai tiêu dao tử tử trong cõi già i thoát?*

Dù đã đi vãn hời Nhóm Lạc Sĩ là nhợng nhà thông thái nhợt lúc bợy giờ , hợ cũng không tìm ra  
đợi giờ đợp. Cuộc cùng, nhợ đợi đợn cợa ngợng i cợu là Đợo Sĩ A Tợ Đợ (Asita) trợ cợ khi qua đợi,  
Tôn Giợ đợ phợi tợi thợ nhợ hợi Đợng Đợi Giác và sau đợy là giờ đợp cợa Đợc Phợ t:

*Vua đợa các vua là vợ thiên vợng cung trợi thợ sáu.*

*Thánh đợa các bợc thánh là đợc đợi giác Phợ t Đợ.*

*Đợ cho vô minh làm ô nhợm là ngợng i ngu.*

*Có khợ năng tiêu đợ t mợi phợ n nỡ là ngợng i trí.*

*Đợ t bợ đợ c tham sân si thì lợ đợ c đợ bợ n.*

Hoàn thành đ c gi i đ nh tu thì ch ng n t bàn.

Còn v ng m c vào ngã và pháp là còn chìm đ m trong bi n sinh t .

Th y rõ đ c pháp tánh duyên kh i thì tiêu dao t t i trong cõi gi i thoát.<sup>(2)</sup>

L i gi i đáp không h d a vào bóng dáng c a th n quy n, không huy n ho c, hoàn toàn thu n lý, rõ ràng và bày t s ch ng đ c r t ráo c a đ ng Đ i Giác, khi n cho “nh ng bóng m v n n núp trong tâm trí ông t b y lâu nay đ u b ánh sáng trí tu quét s ch.

(3)

Và đây là nguyên do khi n Tôn Gi t i đ nh l qui y và tr thành đ t c a Đ c Ph t, t b danh v ng, quy n th cao t t c a dòng dõi Bà La Môn.

b) Đ o Ph t không d a vào nh ng thiên tai đ ch h anh núi l a, đ ng đ t, sóng th n, h n hán, l t l i, b nh t t ho c nh ng tai h a do chính con ng i gây ra nh chi n tranh v.v...đ minh ch ng cho s hi n h u c a Th n Linh đ r i t đó h d a, khuy n đ con ng i tôn th Th n Linh và đi theo đ o tôn th Th n Linh. Đ o Ph t đi lên t nh ng kh đau c a con ng i trong đó thiên tai, đ ch h a ch là m t trong nh ng kh đau c a con ng i. Chính b n thân Đ c Ph t khi còn là thái t đã ph i đ i đ u v i nh ng kh đau nh Sinh, Lão, B nh, T mà giáo lý c a th n giáo đ ng th i, th m chí thân ph ãi, dù là m t qu c v ng cũng không sao gi i quy t đ c. Ngài t b cung vàng đ i n ng c ra đi không ph i đi tìm thiên đàng, không ph i đ tu luy n phép m u mà ch đ gi i quy t nh ng kh đau c a chính mình và c a nhân th . Do đó Đ o Ph t là đ o di t kh . Kh Đ là kh i nguyên c a Đ o Ph t. C u cánh c a Ph t Giáo là gi i thoát kh i kh đau, gi i thoát kh i s th ng ng c a th n quy n, gi i thoát kh i Tham-Sân-Si là nguyên do c a bao th m h a x y ra trên cõi đ i này. Dĩ nhiên khi đã di t h t kh thì chúng ta h nh phúc. Ni t Bàn ch là tr ng thái mà con ng i đã xa lìa t t c các phi n não ch không ph i là cu c s ng m t cung tr i nào đó. Do đó, trong Đ o Ph t, b t c ai t x ng mình là thánh th n mà còn nhăn nhó, kh đau, van nài, kêu c u...thì đó là ch là phàm phu ch không ph i thánh th n. Vì không tôn th Th n Linh, không tôn th T Ngã cho nên c u cánh c a Ph t Giáo không ph i là s th ph ng. N u chúng ta có th Ph t cũng ch đ tôn th m t b c th y v i đ i đ t đó đi theo giáo lý c a Ph t, đ đ c h nh phúc nh chính Ph t. Truy n v quãng đ i ho ng pháp c a Ngài Ca Chiên Diên k r ng:

(4)

“M t l n n , khi Đ c Ph t tr v quê h ng Ca T La V đ giáo hóa. Trong s tắng chúng đi

theo có Tôn Giáo Ca Chiên Diên. Phật và đấng chúng tôi m trú ở thôn H L. Trong thời gian ở trú ở đây, mỗi hôm, trong thôn có một vị trưởng làng lâm trú ở nhà. Ca Chiên Diên muốn đích thân đến dùng Phật pháp để tiêu trừ bệnh khổ cho ông ta.

Tôn Giáo đến trong lúc vị trưởng làng đang nằm trên giường bệnh. Tôn Giáo hỏi thăm:

- Thưa trưởng làng! Đức Tôn nghe nói trưởng làng không khỏe nên sai tôi đến thăm. Chàng hay trưởng làng đã cho mời thầy thuốc đến chữa trị chưa?

Vị trưởng làng trả lời:

- Con xin cảm ơn Đức Tôn và đấng đức. Bệnh của con đã đến lúc quá nặng rồi, không còn hi vọng gì nữa nữa. Rồi thì thầy thuốc đến đã bỏ nhà về.

- Vậy xin trưởng làng hãy chuyên tâm quán niệm Tam Bảo, mong nhờ uy đức của lao động Tam Bảo mà tâm ý của trưởng làng đức thanh tịnh, rồi bệnh sẽ thuyên giảm.

- Thưa đấng đức! Con qui y Tam Bảo rồi thì hi vọng đức hạnh Tam Bảo đức đem lại lợi ích cho nhân gian. Con nên hiến cúng cho Tam Bảo những gì mình có chớ đâu dám yêu cầu này nữa nữa Tam Bảo!

- Trưởng làng nói đúng! Cõi thế gian là vô thường, chúng ta không thể nào yêu cầu Tam Bảo làm cho ta đức thọ đức trú mãi mãi. Thân thế phôi bại bệnh tật, chúng ta không thể nào yêu cầu Tam Bảo làm cho ta khỏe mạnh suốt đời. Người có đức tin vào Tam Bảo lúc nào cũng hi sinh cá nhân để xây dựng cuộc sống chung. Bệnh hoạn, đau khổ của cá nhân, chúng ta hãy biết tìm lo lấy chớ đâu có dám làm phiền đức Phật Pháp Tăng, những trưởng làng, sự cần thiết thì có gì hiến mà ánh đức quang của Tam Bảo thì trừ khử mọi nỗi, nếu chúng ta thành tâm cầu nguyện thì ánh đức quang sẽ rời đi khỏi chúng ta.

Nghe hỏi khuyên của Ca Chiên Diên, vị trưởng làng hàng ngày chuyên niệm Tam Bảo. Ông cảm

*th y thân tâm đ n đ n tr nên an c và b nh tình cũng ngày càng thuyên gi m*

L i khuyên c a Tôn Gi th t nhân b n, h p tình, h p lý. Dĩ nhiên Tam B o không th ch a lành b nh cho ai. Ai nói r ng Ph t Pháp Tăng có th ch a lành b nh cho t t c m i ng i thì đó là s l a m . Th nh ng n u chúng ta chú tâm nhi p ni m Tam B o thì thân tâm chúng ta thanh t nh, ngh l c tăng tr ng. Có th vì th mà chúng ta l t qua đ c b nh t t. Đó cũng là ph ng pháp tâm lý tr li u c a th i đ i ngày hôm nay.

c) Đ o Ph t không dùng tình c m đ thuy t ph c ai Vì Đ o Ph t nh m khai m trí tu cho con ng i cho nên Đ o Ph t không l i đ ng tình c m y u đ u i, không l i đ ng nh ng hoàn c nh kh n khó c a ng i đ truy n đ o. Đ o Ph t luôn luôn đ n v i con ng i khi con ng i sáng su t nh t. Đ o Ph t là s b ng n hoa tâm, giã t s ích k , giã t gian tham, giã t t t đ , giã t bóng t i, giã t kiêu m n, giã t cái h u h n đ tìm v n i vô h n. Do đó có th nói “**N u b n m cánh c a Trí Tu ra, b n s th y Đ o Ph t. N u b n khép cánh c a Trí Tu i, b n s không th y Đ o Ph t**.” Đ o Ph t không dùng n nghĩa đ truy n đ o. Trong khi ng i ta đói khát mình cho ng i ta m t bát c m đó là c ch đ p, nh ng l i đ ng bát c m đó đ đ ng i ta vào đ o là m t hành vi c ng ép và ngay trong c ch “cho” đó đã ng m ch a m t âm m u, m t th đ o n b t chính. Đ o Ph t là đ o “

**phá tà h n chính**

”. Chúng ta có th cam đoan r ng không m t tu sĩ Ph t Giáo nào có can đ m làm th . N u h làm th thì h là tín đ c a “Ma Giáo” ch không ph i Ph t Giáo và h nên c i áo c a Nh Lai đ đi theo m t tôn giáo khác. Chúng ta hãy xem Tôn Gi Ca Chiên Diên hóa đ m t ng i đàn bà nô l b t h nh:

*“M t hôm, sau khi hành hóa A Bàn Đ , Ca Chiên Diên lên đ ng tr v T nh Xá K Viên Thành Xá V . Gi a đ ng, tôn gi trông th y m t thi u ph ô m m t vò n c, ng i khóc lóc th m thi t bên b sông, tình c nh có v r t th ng tâm. S ng i thi u ph vì quá th t ý mà có th nh y xu ng sông t t , tôn gi v i vàng đ n h i thăm:*

- Th a bà! Có chuy n gì làm bà đau kh đ n n i khóc lóc th m nã nh v y?

*Nghe có ng i h i, thi u ph càng khóc to thêm:*

- Thôi ông hỡi han làm gì, dù có nói cũng vô ích thôi!

- Thưa bà! Xin bà đừng nói! Tôi là đệ tử của đức Phật. Tôi có thể giúp bà giải quyết những bất tiện và khó khăn nào.

- Ông không có cách nào giúp tôi đâu! Ông thấy không? Trên thế gian đầy dẫy những hoàn cảnh không bình đẳng, người giàu kẻ nghèo cách biệt một trời một vực! Tôi là một kẻ nghèo khổ rách rưới, suốt đời chịu khổ, và cũng vì cái nghèo đã đem đến cho tôi quá nhiều đau khổ nên hiện giờ tôi không còn muốn sống làm gì trên cõi đời này nữa!

Nói xong mấy lời ấy thì thiếp xuống phất vạt vả lẫn lộn như có ý muốn lừa dối mình. Tôn giáo hoàng hốt, vội vã nhanh chân đứng lên trở về phòng, rồi thiếp xuống xót an ủi:

- Thưa bà! Xin bà đừng quá thất vọng nhé vâng! Bà hãy bình tâm nhìn lại thì xem, trên đời này người nghèo nhiều lắm chứ đâu phải chỉ có một mình bà! Lại nữa, người nghèo không hẳn là bất hạnh, mà người giàu cũng không hẳn là có hạnh phúc. Bà thấy không! Có những người giàu có, nhà cao cửa rộng, ruộng đất thênh thang, kẻ ăn người ở đầy nhà, nhưng hàng ngày cũng bị các tính xấu như tham lam, sân hận, ganh ghét gièm vò, đó mới là đau khổ, đó mới là bất hạnh. Cho nên làm người, chúng ta có đức hạnh của sự bình an là tốt nhất, còn cái nghèo đâu đáng để cho ta đau buồn!

- Bởi vì ông là một vị sa môn nên đừng đừng vội vã thế, chứ kẻ trần tục tôi thì đâu đâu cũng vậy. Ông biết không? Tôi nguyên là kẻ nô lệ của một nhà đại phú hào ở vùng này. Quanh năm suốt tháng tôi chỉ biết làm nô lệ cho người, không có một chút thì giờ rảnh rỗi nào, thế mà cơm không đủ ăn, áo không đủ mặc, lại còn bị người chủ tham tàn bạo ác, hằng một chút là mắng chửi đánh đập, khi nào cho bọn tôi thì chúng tôi, muốn sống cũng không được mà muốn chết cũng không xong! Tôi nghĩ, sống đời tôi bất hạnh như vậy là chỉ vì cái nghèo mà ra, sao ông lại bỏ cái nghèo không đáng để làm cho người ta đau khổ?

- Thôi thì cứ cho là bà có lý, nhưng dù sao thì tôi cũng khuyên bà đừng đau buồn nữa. Tôi sẽ chỉ cho bà cách thức chúng ta thoát khỏi cái nghèo mà còn phát tài nữa.

Nghe v y, thi u ph l t đ t lau n c m t, h i đ n:

- Cách gì, thi a đ i đ c?

- Gì n đ l m! Bà đã b cái nghèo làm cho đau kh , sao bà không đem cái nghèo y bán cho ng i khác đi?

- Đ i đ c nói đùa sao ch ! Cái nghèo mà bán đ c thì hóa ra trên đ i này ch ng còn ai nghèo c ? V l i, có ai mà l i ch u mua cái nghèo!

- Tôi ch u mua, bà hãy bán cho tôi đi!

- Cái nghèo l i có th bán đ c, và cũng có ng i nh đ i đ c ch u mua, nh ng r t t c là tôi không bi t bán nghèo b ng cách nào!

- B ng cách b thí, thi a bà! Bà nên bi t r ng, s giàu nghèo c a m i ng i đ u có nguyên nhân. S dĩ ng i ta nghèo là vì k p tr c ng i ta tham lam keo k t, không bi t b thí và tu ph c. S dĩ ng i ta giàu có là vì k p tr c ng i ta bi t b thí và tu ph c. Cho nên, b thí và tu ph c là cách t nh t đ bán nghèo mua giàu.

Nghe m y l i khai th c a tôn g , thi u ph b ng c m th y nh tâm trí mình v a đ c khai sáng, dù v y, bà v n còn có đ i u th c m c:

- Thi a đ i đ c! Bây g thì con th y tâm trí con đã đ c sáng t . Con h i u đ c l i đ y c a đ i đ c r i, nh ng con v n dĩ r t nghèo, không có b t c v t gì g i là c a riêng; ngay c cái vò n c này cũng là c a ng i ch tham lam đ c ác y, con đâu bi t l y gì đ cúng đ ng cho đ i đ c!

Ca Chiên Diên đ a cái bình bát c a mình ra tr c m t thi u ph :

- Không nh t thi t ph i có t n b c hay c a c i m i b thí đ c M i khi th y ng i khác b thí mà mình kh i n m hoan h , đó cũng là b thí r i.

H n gi bà có th trút n c trong cái vò bà đang có sang bình bát này cho tôi. Th t c là bà b thí cho tôi đó!

T i đây thì thi u ph hoàn toàn t nh ng . T đó bà nguy n luôn luôn y theo i d y c a tôn g mà th c hành, và không còn th y b đau kh vì c nh nghèo n a” (5)

Th a quý v , làm sao m t v sa môn đi chân đ t, ôm bình bát kh t th c, dù trí tu siêu vi t nh th nào đi n a, i có th chuy n hóa m t c u trúc xã h i b t công ch ng ch t t trên xu ng d i trùm ph c ngàn năm r i? Và ng i đàn bà b t h nh này ch là n n nhân c a c u trúc xã h i b t công đó. Nh ng ch ng i th y ch t, th y ng i ta kh mà không c u? Nh ng c u làm sao đây? Do s linh ho t và minh m n khác th ng, Tôn Gi đã n y ra ý nghĩ ‘mua nghèo’ t c r c i y cái nghèo cho ng i đàn bà b t h nh. Có th đ ng này đã làm cho ng i đàn bà phì c i. Nh ng cũng nh cái

**t c c i**

đó mà tâm trí bà b ng sáng, nh n tâm hoa và m t th ánh sáng chi u r i vào đ u óc và chuy n hóa tâm th c. Bà không còn c m th y nghèo hèn và kh n kh n a: M t chuy n hóa tâm th c trong hòa bình, không làm kh mình và kh ng i, không c n s tr i c hay quy n phép c a th n linh.

d) Đ o Ph t không dùng quy n i v t ch t tr c m t cũng nh o t ng v m t cu c s ng b t t đ d con ng i. Nh ng ng i đi theo Ph t đ u v t b quy n i, danh v ng t t đ nh c a th gian nh bao b c vua chúa, đ i th n, t phú, nh ng nhà tiên tri, các v Bà-la-môn t m ti ng th i Đ c Ph t còn t i th . Theo Ph t hay theo Đ o Ph t không ph i đ đ c th ng quan ti n ch c, đ c quy n đ c i kinh t , ăn trên ng i tr c, ho c là cái m c che, cái v đ o đ c đ vênh vang trong xã h i. Đ o Ph t i càng không ph i là cái “mode” hay phong trào đ theo.

**Mode**

hay phong trào gi ng nh ki u c đ u tóc, qu n áo, v môi v m t n ào đó r i qu ng b đó. Theo Ph t hay theo Đ o Ph t là mong mu n tr thành Toàn Chân, Toàn Thi n, Toàn M , b i i trong bi n Trí Tu , t m mát trong su i T Bi và rong ch i trong v n Gi i Thoát, là ng i nh ng bi t th ng ng i và bình đ ng v i mu n loài. Đ o Ph t là nh th đó.

e) Đ o Ph t không d a vào i s m truy n, huy n tho i, i tiên tri đ xây d ng giáo lý c a

mình. Trong su t cu c đ i hành đ o, Đ c Ph t không h đ l i m t l i tiên tri, ph ng đoán nào v v n m nh c a con ng i và trái đ t...mà Đ c Ph t ch nói v nhân duyên và pháp vô th ng c a v n h u, th hi n qua b n giai đ n Thành, Tr , Ho i, Di t mà ai cũng có th ch ng ng và th y đ c qua bao ngàn năm. T ng lai c a trái đ t t t x u th nào xin đ cho các khoa h c gia, các nhà bác h c cho ý ki n. M i đây

**Stephen Hawking - lý thuy t gia l ng danh v v t lý c a Anh đã tuyên b trong cu n sách m i c a ông là Th ng Đ không sáng t o ra vũ tr mà “S N L n” (Big Bang) là h u qu t t y u c a đ nh lu t v t lý. N u năm x a Đ c Ph t nói r ng vũ tr này do Th ng Đ (Brahma)**

**t o l p, ngày nay ch c ch n giáo lý c a Đ c Ph t b suy gi m nghiêm tr ng.**

g) Đ o Ph t không dùng b o l c, gi t h i, k th đ ép bu c con ng i đi theo Khi tôn th Th n Linh thì có yêu ghét, cao th p, sang hèn, đ ng sai, ph n n , tr ng ph t...do đó có đe d a, ra oai, tr thù, đ n áp, gi t h i. Khi dùng trí tu chi u vào thì v n pháp “ b t b n b t phú, b t cao b t đê, b t phạm b t thánh, b t ái b t , b t t nh b t c u, b t tăng b t gi m. ” khi n Trí Tu l ng yên và Tâm Đ i Bi hi n l . Chúng ta hãy đ c m t giai tho i ho ng pháp c a Tôn Gi Ca Chiên Diên:

“M t l n n , khi đ c Ph t ng t i T nh Xá K Viên (Jetavana), Ca Chiên Diên đã m t mình v t r ng r m đi v h ng Tây, đ n du hóa V ng Qu c Ma Du La. Khi đ n n i, tr c h t tôn gi tìm hi u dân tình và h c h i phong t c, t p quán cùng cách th c sinh ho t c a dân đ a ph ng. Sau đó tôn gi m i tìm vào kinh thành đ y t ki n qu c v ng. Trông th y tôn gi , qu c v ng h i:

- Đ i đ c! Tr m nghe nói đ i đ c v n thu c dòng gi ng Bà La Môn cao quý, nh ng l i đi qui y làm đ đ c a Sa Môn C Đàm v n thu c dòng gi ng Sát Đ L i; nh v y ch ng hóa ra là đ i đ c đã t h th p mình quá sao?

- Th a đ i v ng! Làm đ t Ph t, ch ng nh ng tôi không c m th y t h th p mình, trái l i đó là đ u vinh quang cùng t c a đ i tôi.

- L l ùng th t! B đ cái ch ng t c thanh t nh sinh ra t m ng Ph m Thiên c a mình đ làm đ t c a ông Ph t dòng Sát Đ L i thì có ai mà hi u n i!

Dù v qu c v ng t rō thái đ kinh r nh v y, nh ng tôn gi không y th làm khó ch u, v n ôn hòa đáp i:

- Th a đ i v ng! Tr c đây, khi còn là m t đ o sĩ Bà La Môn, tôi cũng đã ng có cái nhìn gi ng h t nh đ i v ng v y, nh ng t khi nghe đ c nh ng i ch đ y c a Đ c Ph t, tôi m i b i t là mình đã có nh ng nh n th c đ y sai m. Xã h i phân ra có b n giai c p khác nhau ch ng qua là vì có các ch ng nghi p khác nhau, đ i khái nh tôn giáo, chính tr , th ng nghi p, công nông v.v... Đó ch là v n đ phân công làm v c, t chúng không có cao th p, sang hèn. N u y c vào đó đ p thành các giai c p cao th p, phân chia ch ng t c sang hèn thì hoàn toàn là nh ng i d ng vô lý và phi pháp. B t c i gi i nào cũng có ng i t k x u. Ngày nay, ngay trong dòng Bà La Môn cũng đ y đ y nh ng ph n t làm nhi u v c x u xa nh tà dâm, g t ng i, và h u h t đ u là nh ng ng i b o th , tà k n. V y có th b o đó là nh ng ng i tôn quý b c nh t hay sao. B i th , s tôn quý hay th p hèn c a con ng i không ph i do ch ng t c hay giai c p cao th p sinh ra. B t lu n là ch ng t c nào, h ai b i t làm v c t, có công phu tu h c, có giác ng và ch ng qu thì đ u là ng i trong s ch, cao th ng, đáng tôn quý.

Qu c v ng nghe xong m y i này thì b ng t nh ng , t nói v i mình: “Đúng r i, ta th t quá sai m! Bao nhiêu nhà tù trong n c t tr c đ n gi ch dành đ giam c m h ng Th Đà La, còn h ng Bà La Môn ph m t i thì không h h n gì c . Th t ch ng y làm i , t ng oán than đ y đ y trong dân chúng!”

Lòng h i c i đã i rō trên nét m t qu c v ng. Th y th , tôn gi thuy t ph c thêm:

- Th a đ i v ng! Vì v y mà đ i v ng nên tin ph ng và th c hành chánh pháp. Ph t là b c đ i giác ng , là b c chí tôn trong đ i. Chúng ta qui y làm đ t c a Ng i đ tìm th y con đ ng t do gi i thoát. Đó là h nh phúc và vinh quang t c a đ i chúng ta.” (6)

Sáng su t và linh ho t thay i gi i đáp c a Tôn Gi Ca Chiên Diên. Chính s phân tích có tính khách quan và h p lý đó đã đem i công lý, bình đ ng cho V ng Qu c Ma Du La và xác đ nh rō m t khuôn th c th m đ nh giá tr c a con ng i qua ph m h nh đ o đ c, qua nh ng gì t t lành c ng hi n cho đ i...v n còn xác quy t cho t i ngày hôm nay.

h) Theo Đ o Ph t, tôn giáo là nh m gi i thoát tâm linh cho con ng i; san b ng b t công xã

h i, gi i tr giai c p. Tôn giáo không ph i là m t ngh nghi p sinh s ng, không ph i là m t ch c v đ tr l ng, không ph i là m t v th đ h ng th . Tu sĩ ph i là bi u t ng s ng đ ng c a giáo lý cao th ng. Tu sĩ không ph i là m t đ ng c p siêu v t trong xã h i. Tu sĩ ph m gi i ngo i tr s tr ng ph t c a giáo đoàn (nay là giáo h i), n u ph m t i, ph i ch u s chi ph i c a lu t pháp không m t mi n tr nào. N u ng i đ i xâm ph m ti t h nh, hãm hi p ph n tr em, b tr ng ph t nh th nào thì tu sĩ cũng b tr ng ph t nh th . S dĩ tu sĩ đ c cúng đ ng và kính tr ng là vì ph m h nh ch không ph i vì đ a v , ph m tr t trong giáo h i. Tu sĩ chân chính không th c i nói nh n nh , ăn m c diêm dúa, nh y múa, h n h bên r u th t...b i vì nh ng cái đó thu c v th t c, không ph i thánh đ o đ m i ng i sùng bái, qu l y, đ ng tháp mi u đ kính ng ng. Chúng ta hãy nghe m t đ n đ i đ p c a Tôn Gi Ca Chiên Diên v i ng i b n L Ê Giá – m t tr ng gi c a dòng Bà La Môn:

*“Này ng i b n h n, xin hãy nghe i tôi nói! Tín ng ng và s tu hành c a chúng ta là nh m m c đích gi i thoát kh i vòng sinh t , đ cho cu c s ng đ t đ c an l c, t t i. Chúng ta đ ng xem đó là m t th ngh nghi p đ sinh s ng. H n nay, nh ng tu sĩ Bà La Môn là b gia đình đ s ng theo n p s ng ph m h nh c a ng i tu hành chân chính ph ng có là bao! Mà ph n đ ng h đ u ch có cái hình t ng trá ng y b ngoài, cúng t t cho ng i gi ng nh v c kinh doanh đ sinh nhai, l y tôn giáo làm cái chiêu bài đ tranh dành đ t l i, c t th a m n cái t đ c c a mình; th t là đáng bu n! Tu sĩ Bà La Môn ngày nay đ u lo tìm nh ng th gi ngoài Tâm, cũng ch ng ph i mong c u ph c báo côi Tr i hay côi Ng i, mà ch toàn nói h u nói v n v nh ng h n t ng này n c a vũ tr , nào có m y ng i b t chính mình là a “ (7)*

i) Sau h t, Đ o Ph t là đ o duy nh t hoan nghênh m i s c t v n, tranh lu n mà không s b sa h a ng c hay can t i “

*ph m thánh*

”. Ph m trừ c a lý trí là ph m trừ c n tranh lu n, bàn cãi cho ra l . N u v n đ đã thu c v lý trí thì con ng i có th h i, có th hi u và lý gi i đ c. Ph m trừ c a lý trí không có ng n mé, không c m k , không biên gi i, không phân bi t tu i tác, v th , màu da, ch ng t c. Chính vì tôn tr ng trí tu cho nên m t trong ba l i nguy n mà ch t ng/ni và Ph t đ c t ng h ng ngày có câu:

*T quy ý Pháp*

*Đ ng nguy n chúng sinh*

*Th u r o kinh t ng*

*Trí tu nh b n*

Nh v y theo tinh th n c a Ph t Giáo, đ c t ng, nghiên c u kinh đ i n là đ m mang trí tu r ng l n nh b n c , ch kinh đ i n Ph t Giáo không ph i là m t th b u a mê làm lu m trí tu , lú l n con ng i.

Còn ph m trù th n linh thì không có tranh lu n, lý gi i mà ch là s tuân ph c và tin theo - dù r t phi lý và phi trí tu . H không tin thì ph i sa h a ng c. Trong Đ o Ph t, không h có l i h m đ a nào bu c tín đ ph i tuân theo l i Ph t đ y. L i Ph t đ y gi ng nh m t viên thu c tr b nh, không u ng thì không h t b nh, ch có th . Đ c Ph t luôn luôn nh n nh hàng đ t cùng ngo i đ o đ n v n h i là ph i suy nghĩ cho th t k nh ng gì Ph t nói. N u nh ng đ i u đó t t lành cho mình, cho ng i thì m i tuân theo ch đ ng v i tin m t cách mù quáng. Trong nh ng gi phút cu i cùng tr c khi Đ c Th Tôn nh p di t t i r ng Sa La Song Th , dù s c kh e c a Ng ài r t suy y u nh ng Ng ài v n dành nh ng giây phút cu i đ cho các hàng đ t th a th nh nh i u v n đ ch a hi u r o ho c còn h nghi. Th m chí có r t nh i u v b t át đã v n h i, c t v n, đ t ng c v n đ v i Ph t mà Ph t v n vui v gi i đáp th a đáng. Hãy c xem Kinh Đ i Bát Ni t Bàn thì r o.

T nh ng nh n đ nh trên chúng ta có th k t lu n r ng Đ o Ph t đ c xây đ ng trên n n t ng Trí Tu và Ph t Giáo là đ o c a Trí Tu . Cũng gi ng nh M t Tr i chính là ánh sáng. N n t ng Trí Tu chính là sinh m nh c a Ph t Giáo. Khi M t Tr i t t thì ánh sáng không còn. Xa lìa trí tu , bám v i u vào hi n t ng trăng sao, m a gió c a tr i đ t, kh n nguy n phép m u, van vái Th n Linh, mê ho c b i nh ng l i s m truy n vu v ...h ng ngo i mà không h ng n i... là gi t ch t Ph t Giáo trên t thân c a nó. Th nh ng nói Trí Tu thì ph i hi u đó là Trí Tu R t Ráo, Trí Tu Bát Nhã, Trí Vô Sai Bi t hay Đ i Viên C nh Trí. Khi đ t t i lo i Trí Tu này r i thì Tâm Đ i Bi hi n l . Trong Đ o Ph t, Trí Tu và T Bi nh hình v i bóng. Bi là Trí mà Trí cũng là Bi. **M t Trí Tu thì m t Đ i Bi. M t Đ i Bi thì cũng m t Trí Tu .**

*V y thì b n i,*

*Hãy tôn th trí tu c a con ng i*

Nó như ngọn đuốc soi đường

Nó như bình minh trong đêm tối

Nó là niềm hòa bình trong lòng người đời

Nó là niềm vui mà chúng ta có thể kết tình huynh đệ

Vì vậy hãy tin niềm sáng suốt của chính mình

Sự sáng suốt do niềm tin đem lại chung quanh ta

Do cuộc sống này niềm vui sinh

Do kinh nghiệm mà học hỏi thì quá khứ

Từ những bậc thầy giác ngộ <sup>(8)</sup>

Đừng tin những gì không quy định

Qua sự diễn đạt của từng người trung gian

Đừng tin những gì nghe thấy, nhưng đừng tin những gì thấy, nhưng đừng tin những gì suy nghĩ, nhưng đừng tin những gì cảm giác, nhưng đừng tin những gì biết, nhưng đừng tin những gì được nói.

Đừng vì những tin những gì nghe thấy mà nói

Đừng vì những tin những gì thấy mà truy cập những vụ việc.

### **Đào Văn Bình**

(California Tháng Tư năm 2555.PL tức năm 2011. TL)

Theo: **Chuabuuminh.Vn**

#### **Chú thích:**

(1) Phật Học Phật Thông

(2), (3), (4), (5), (6) & (7) Bài "Mười Vấn Đề Về Luận Của Phật" đăng trên mạng lưới của Hội đồng Pháp Hà Nội

(8) Đức Phật là một vị đã giác ngộ và sau này tất cả những ai liễu ngộ đức chân lý của Đức Phật và tin theo cũng đều là các bậc giác ngộ